

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành quy chế làm việc của Ban Chấp hành  
Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thành phố Cần Thơ lần thứ X,  
nhiệm kỳ 2017 – 2022.**

**BAN CHẤP HÀNH ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Căn cứ Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết Hội nghị lần thứ hai BCH Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thành phố Cần Thơ lần thứ X, nhiệm kỳ 2017 – 2022.

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1:** Ban hành kèm theo quyết định này là quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thành phố Cần Thơ lần thứ X, nhiệm kỳ 2017 – 2022.

**Điều 2:** Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thành phố Cần Thơ lần thứ X; các quận, huyện Đoàn và tương đương căn cứ quyết định thi hành.

**Điều 3:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**\*Nơi nhận:**

- BBT TW Đoàn;
- VP TW Đoàn;
- TT Thành ủy;
- Các ban XD Đảng;
- 24 đơn vị trực thuộc;
- Lưu VP.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ**

**BÍ THƯ**

(đã ký)

**Đào Chí Nghĩa**

*Cần Thơ, ngày 19 tháng 12 năm 2017*

**QUY CHẾ LÀM VIỆC  
CỦA BAN CHẤP HÀNH THÀNH ĐOÀN CẦN THƠ KHÓA X  
NHIỆM KỲ 2017 – 2022/2017**

*(Ban hành kèm Quyết định số: 12-QĐ/TĐTN-VP, ngày 19/1  
của Ban Chấp hành Thành đoàn Cần Thơ)*

**Chương I  
QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1.** Ban Chấp hành Thành đoàn Cần Thơ khóa X do Đại hội Đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thành phố Cần Thơ lần thứ X, nhiệm kỳ 2017 - 2022 bầu ra; là cơ quan lãnh đạo cao nhất của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thành phố Cần Thơ giữa 2 kỳ Đại hội, chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Cần Thơ, Ban Chấp hành Trung ương Đoàn, đoàn viên, thanh thiếu nhi toàn thành phố về các lĩnh vực công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi của thành phố.

**Điều 2.** Hoạt động của Ban Chấp hành phải tuân thủ đúng các quy định của Điều lệ Đoàn; nguyên tắc tập trung dân chủ; tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của tập thể, cá nhân ủy viên Ban Chấp hành.

**Chương II  
NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA BAN CHẤP HÀNH,  
BAN THƯỜNG VỤ, THƯỜNG TRỰC THÀNH ĐOÀN**

**Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chấp hành Thành đoàn**

**1.** Quyết định Quy chế hoạt động và chương trình làm việc của Ban Chấp hành Thành đoàn; Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Thành đoàn; Quy chế hoạt động của Hội đồng Đội thành phố.

**2.** Quyết định và kiểm tra việc thực hiện các chủ trương, nhiệm vụ, chương trình công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi của thành phố; sơ, tổng kết công tác lãnh, chỉ đạo của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Thành đoàn khóa X.

**3.** Cụ thể hóa và chỉ đạo việc tổ chức thực hiện Điều lệ Đoàn, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thành phố Cần Thơ khóa X, các Nghị quyết, chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố và của Ban Chấp hành Trung ương Đoàn.

**4.** Quyết định các chủ trương và biện pháp lớn do Ban Thường vụ tham mưu về công tác xây dựng Đoàn và đoàn kết tập hợp thanh thiếu nhi, về chương trình hành động của công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi toàn khóa và hằng năm, hoặc các chuyên đề liên quan đến công tác Đoàn của thành phố; có những

chủ trương giải quyết kịp thời những phát sinh mới phù hợp với đường lối chung của Đảng, Nghị quyết của Đoàn cấp trên.

5. Quyết định chương trình công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi hàng năm; xem xét cho ý kiến các báo cáo định kỳ hàng năm của Ban Thường vụ, Ủy ban kiểm tra Thành đoàn.

6. Định kỳ nghe báo cáo và cho ý kiến về hoạt động của Ban Thường vụ Thành đoàn và Ủy ban kiểm tra Thành đoàn. Những nội dung chuyên sâu trên từng lĩnh vực công tác, báo cáo tổng hợp những kinh nghiệm từ thực tiễn hoạt động ở cơ sở, thành lập các tổ công tác giúp Ban Chấp hành quyết định những vấn đề mang tính đột phá trong chủ trương, định hướng công tác.

7. Bầu Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư Thành đoàn; bầu Ủy ban kiểm tra Thành đoàn và Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Thành đoàn khóa X; lập ra Hội đồng Đội thành phố; Quyết định cho rút tên và bầu bổ sung các chức danh do Ban Chấp hành Thành đoàn bầu ra; Quyết định kỷ luật và xem xét giải quyết khiếu nại kỷ luật theo quy định của Điều lệ Đoàn.

8. Định kỳ 6 tháng, cuối năm, giữa nhiệm kỳ báo cáo kết quả hoạt động của Ban Chấp hành Thành đoàn với Ban Thường vụ Thành ủy, Trung ương Đoàn và thông báo cho Ban Chấp hành, Ban Thường vụ quận, huyện Đoàn và tương đương; lãnh đạo các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Thành đoàn.

9. Quyết định triệu tập và chuẩn bị các văn kiện trình Đại hội, hội nghị đại biểu Thành đoàn; giới thiệu nhân sự tham gia Ban Chấp hành Thành đoàn khóa XI.

#### **Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thường vụ Thành đoàn**

1. Thay mặt Ban Chấp hành Thành đoàn trong mối quan hệ công tác với Trung ương Đoàn, các cơ quan ban, ngành, đoàn thể cấp thành phố, cấp huyện, chính quyền ở địa phương, các tổ chức kinh tế - xã hội; giải quyết các vấn đề về nguyên tắc tổ chức và thẩm quyền được Điều lệ Đoàn quy định và hướng dẫn của Ban Thường vụ Trung ương Đoàn.

2. Cụ thể hóa và quyết định chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện các Nghị quyết, chỉ thị của Thành ủy, Ban Chấp hành Trung ương Đoàn và của Ban Chấp hành Thành đoàn. Nghiên cứu đề xuất với Đảng và chính quyền những chủ trương, cơ chế, chính sách đối với công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi.

3. Quyết định việc thành lập, giải thể, sáp nhập các tổ chức Đoàn và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Thành đoàn. Quyết định phân công công tác các Phó Bí thư, các Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Thành đoàn; giới thiệu nhân sự Đoàn tham gia ứng cử vào các cơ quan lãnh đạo Thành ủy, Hội đồng nhân dân (trong trường hợp cần thiết ủy quyền cho bộ phận Thường trực quyết định).

4. Chuẩn bị dự thảo văn kiện và Đề án nhân sự Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thành phố Cần Thơ khóa XI trình Ban Chấp hành Thành đoàn; quyết định triệu tập và chuẩn bị các nội dung trình hội nghị Ban Chấp hành Thành đoàn.

5. Được Ban Chấp hành ủy quyền thực hiện công tác kiểm tra việc thực hiện các chủ trương, nhiệm vụ, chương trình công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi của thành phố.

6. Thay mặt Ban Chấp hành làm nòng cốt chính trị trong việc định hướng công tác Hội, mặt trận đoàn kết, tập hợp thanh niên; công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí đội ngũ cán bộ chủ chốt đối với Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam thành phố Cần Thơ, Hội Sinh viên Việt Nam thành phố Cần Thơ. Phụ trách Đội TNTP Hồ Chí Minh, lãnh đạo xây dựng tổ chức Đội vững mạnh; lựa chọn, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác thiếu nhi, phối hợp các cơ quan Nhà nước, các đoàn thể và tổ chức kinh tế - xã hội chăm lo, tạo điều kiện về cơ sở vật chất và tài chính cho hoạt động của Đội.

7. Được Ban Chấp hành ủy quyền thực hiện công tác thi đua khen thưởng khi cần thiết.

### **Điều 5. Nhiệm vụ và quyền hạn của Thường trực Thành đoàn**

1. Thường trực Thành đoàn gồm đồng chí Bí thư và các Phó Bí thư Thành đoàn, thay mặt và chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Thành đoàn điều hành, giải quyết công việc hằng ngày của công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi toàn thành phố.

2. Chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện các Nghị quyết, chương trình công tác của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Thành đoàn; chuẩn bị các nội dung trình Ban Thường vụ xem xét quyết định theo nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thường vụ Thành đoàn; ban hành các văn bản nhằm quán triệt, thực hiện sự chỉ đạo của Trung ương Đoàn, Ban Thường vụ thành ủy.

3. Thay mặt Ban Thường vụ Thành đoàn trong mối quan hệ với Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận tổ quốc, các đoàn thể, các tổ chức kinh tế, xã hội; phối hợp với các sở, ban, ngành cấp thành phố, cấp ủy và chính quyền các quận, huyện; Đảng ủy trực thuộc thành phố; các tổ chức chính trị - xã hội; các tổ chức doanh nghiệp trong và ngoài thành phố.

4. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác cán bộ về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, kỷ luật, công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng và luân chuyển cán bộ Đoàn chủ chốt quận, huyện, tương đương và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Thành đoàn theo phân cấp quản lý; giải quyết những vấn đề liên quan đến nghĩa vụ, quyền lợi và chính sách của cán bộ Đoàn, Hội, Đội của thành phố.

5. Quyết định tổ chức bộ máy các phòng, ban cơ quan Thành đoàn, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Thành đoàn theo quy định.

6. Giới thiệu nhân sự đại diện cho Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thành phố; cho ý kiến về nhân sự Hội LHTN Việt Nam thành phố, Hội Sinh viên Việt Nam thành phố Cần Thơ, Đội TNTP Hồ Chí Minh thành phố tham gia các Ban chỉ đạo, các ủy ban, các hội đồng của các cơ quan Đảng, Ủy ban nhân dân, các đoàn thể chính trị - xã hội khi có yêu cầu.

7. Quyết định công nhận Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ủy ban Kiểm tra các quận, huyện Đoàn và tương đương. Được Ban Thường vụ ủy quyền phối hợp với các cấp ủy Đảng, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị về công tác nhân sự đối với các chức danh chủ chốt các quận, huyện Đoàn và tương đương.

8. Quyết định triệu tập và chuẩn bị nội dung hội nghị Ban Thường vụ Thành đoàn.

### **Chương III**

## **NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA ỦY VIÊN BAN CHẤP HÀNH, ỦY VIÊN BAN THƯỜNG VỤ, BÍ THƯ VÀ CÁC PHÓ BÍ THƯ**

#### **Điều 6. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy viên Ban Chấp hành Thành đoàn**

1. Chấp hành nghiêm Điều lệ Đoàn, Nghị quyết Đại hội Đoàn của thành phố lần thứ X, các Nghị quyết và chủ trương công tác của Trung ương Đoàn; Thành ủy, có trách nhiệm đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; quán triệt và tổ chức thực hiện tốt những nội dung chương trình công tác của Đoàn thuộc lĩnh vực, địa phương, đơn vị công tác hoặc lĩnh vực được phân công phụ trách.

2. Tham dự đầy đủ các kỳ họp của Ban Chấp hành Thành đoàn (trường hợp có lý do không thể tham dự được phải xin phép và được sự đồng ý của Thường trực Thành đoàn); có trách nhiệm trong thảo luận và quyết định các vấn đề của Ban Chấp hành Thành đoàn; tham gia các tiểu ban, các tổ công tác do Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Thành đoàn thành lập.

3. Đề xuất với Thường trực, Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Thành đoàn về các chủ trương, chương trình hoạt động liên quan đến lĩnh vực, địa phương được phân công phụ trách; được cung cấp và yêu cầu cung cấp thông tin về tình hình công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi, hoạt động của Hội, Đội và việc thực hiện các Nghị quyết của Đoàn.

4. Có quyền ứng cử, đề cử vào Ban Thường vụ, Ủy ban kiểm tra Thành đoàn và xin rút tên khỏi Ban Chấp hành Thành đoàn, các chức danh lãnh đạo của Đoàn.

5. Có quyền chất vấn và được trả lời chất vấn trong thời gian quy định về những vấn đề cần quan tâm đến hoạt động của Thường trực, Ban Thường vụ, Ủy ban kiểm tra Thành đoàn và các cá nhân Ủy viên Ban Chấp hành Thành đoàn. Đồng thời có trách nhiệm trả lời chất vấn về các vấn đề có liên quan đến trách nhiệm của Ủy viên Ban Chấp hành Thành đoàn.

6. Định kỳ hàng năm, các Ủy viên Ban Chấp hành Thành đoàn kiểm điểm việc thực hiện trách nhiệm được giao, phẩm chất đạo đức, lối sống theo hướng dẫn của Ban Thường vụ Thành đoàn.

## **Điều 7. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy viên Ban Thường vụ Thành đoàn**

Ngoài những nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ Thành đoàn có các nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Tham gia xây dựng các Nghị quyết và các chủ trương của Ban Thường vụ; chủ trì chuẩn bị các chương trình, dự án và nội dung công tác được phân công phụ trách; tổ chức và kiểm tra việc thực hiện các Nghị quyết của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Thành đoàn.

2. Nghiên cứu đề xuất hoặc trực tiếp giải quyết những công việc trong phạm vi, lĩnh vực địa bàn được phân công phụ trách trên cơ sở Nghị quyết của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Thành đoàn và sự ủy nhiệm của đồng chí Bí thư Thành đoàn.

3. Các đồng chí ủy viên Ban Thường vụ Thành đoàn được phân công phụ trách một số công tác hoặc một số chương trình công tác của Đoàn, có trách nhiệm giải quyết công việc được giao theo thẩm quyền.

## **Điều 8. Nhiệm vụ và quyền hạn của Bí thư Thành đoàn**

Ngoài các nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ, Bí thư Thành đoàn có các nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Là người lãnh đạo cao nhất của tổ chức Đoàn thành phố; chủ trì điều hành công việc và kết luận các phiên họp của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Thành đoàn.

2. Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Thành ủy, Ban Bí thư Trung ương Đoàn, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Thành đoàn về toàn bộ hoạt động của Ban Chấp hành Thành đoàn, công tác Đoàn và phong trào Thanh Thiếu nhi toàn thành phố.

3. Chịu trách nhiệm chính trong việc thiết kế và chỉ đạo tổng kết những mặt công tác trọng yếu của Đoàn trong công tác tổ chức cán bộ và công tác đối ngoại của Đoàn; phân công và quản lý công việc của các Ủy viên Ban Thường vụ.

4. Giữ vững nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt Đoàn và sự đoàn kết, nhất trí trong Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Thành đoàn.

5. Là thủ trưởng cơ quan Thành đoàn, giữ mối liên hệ chặt chẽ với cấp ủy cơ quan, điều hành hoạt động cơ quan, giải quyết các vấn đề có liên quan tới công tác tổ chức cán bộ, xây dựng cơ quan, xây dựng Đảng, thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ cơ quan Thành đoàn.

6. Khi cần thiết, Bí thư sẽ phân công hoặc ủy nhiệm các đồng chí Phó Bí thư thay mặt Bí thư để chủ trì một số chuyên đề công tác và điều hành xử lý công việc hàng ngày.

## **Điều 9. Trách nhiệm và quyền hạn của Phó Bí thư Thành đoàn**

Ngoài các nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ, Phó Bí thư Thành đoàn có các nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Giúp đồng chí Bí thư điều hành, giải quyết công việc hàng ngày theo Nghị quyết của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và các chủ trương của Đảng, của Trung ương Đoàn.

2. Phụ trách một số công việc được đồng chí Bí thư ủy nhiệm. Thường xuyên báo cáo công việc với Bí thư, thay mặt Bí thư khi được ủy quyền; tham gia các quyết định chung của Thường trực Thành đoàn và thay mặt Ban Thường vụ giải quyết công việc thuộc lĩnh vực mình phụ trách. Mỗi đồng chí Phó Bí thư được đồng chí Bí thư phân công phụ trách một số Ban, bộ phận, lĩnh vực công tác, đơn vị trực thuộc Thành đoàn. Đồng chí Phó Bí thư kiêm nhiệm chức vụ Trưởng Ban, bộ phận, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Thành đoàn có nhiệm vụ và quyền hạn lãnh đạo của đơn vị, bộ phận đó.

4. Cùng với các Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành chuẩn bị các đề án, chuyên đề, kế hoạch về công tác xây dựng Đoàn hoặc phong trào thanh thiếu nhi để trình Ban Chấp hành, Ban Thường vụ xem xét quyết định. Giải quyết công việc hàng ngày theo sự phân công của Ban Thường vụ.

5. Thay mặt Thường trực, Ban Thường vụ, Ban Chấp hành ký các văn bản thuộc lĩnh vực công tác được phân công phụ trách và các văn bản được Bí thư ủy nhiệm.

#### **Chương IV** **MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

**Điều 10. Ban Chấp hành Thành đoàn chịu sự lãnh đạo trực tiếp toàn diện của Ban Thường vụ Thành ủy và sự chỉ đạo trực tiếp của Trung ương Đoàn. Ban Chấp hành có trách nhiệm**

1. Tham mưu với Thường trực Thành ủy có chế độ làm việc định kỳ với Ban Thường vụ Thành đoàn, thường xuyên báo cáo tình hình với đồng chí Trưởng Ban Dân vận và Thường trực Thành ủy để giải quyết các vấn đề liên quan đến công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi.

2. Lãnh đạo Đoàn thanh niên thành phố thực hiện tốt các chủ trương, Nghị quyết, chỉ thị của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Trung ương Đoàn. Thường xuyên báo cáo tình hình, góp ý công tác lãnh, chỉ đạo và nội dung chương trình công tác của Trung ương Đoàn.

**Điều 11. Ban Chấp hành Thành đoàn có sự liên kết phối hợp chặt chẽ với Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân thành phố - Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các ban ngành, đoàn thể liên quan trong công tác thanh niên và vận động quần chúng**

1. Tham gia góp ý xây dựng các chính sách chủ trương của chính quyền liên quan đến công tác thanh niên; tham gia tuyên truyền vận động và tổ chức đoàn viên, thanh niên thực hiện các chương trình, mục tiêu kinh tế - văn hóa - xã hội, an ninh quốc phòng của thành phố.

2. Các Ban chuyên môn Thành đoàn chịu trách nhiệm là cầu nối, là bộ phận tham mưu giữa Ban Thường vụ Thành đoàn với các ban ngành, đoàn thể trong việc chỉ đạo thực hiện tốt chương trình liên tịch giữa hai bên. Kịp thời sơ, tổng kết việc tổ chức thực hiện chương trình liên tịch đã ký, đồng thời bàn bạc quyết định các nội dung, biện pháp phối hợp trong công tác thanh niên.

### **Chương V**

## **QUAN HỆ VỚI ỦY BAN HỘI LHTN VIỆT NAM THÀNH PHỐ, HỘI ĐỒNG ĐỘI THÀNH PHỐ VÀ CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC**

### **Điều 12. Với Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam thành phố**

1. Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Thành đoàn có trách nhiệm chỉ đạo Ban Chấp hành Đoàn trực thuộc giúp đỡ tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động Hội và giữ vai trò nòng cốt chính trị trong tổ chức cơ sở Hội, định kỳ 3 tháng một lần gặp gỡ Thường trực Hội để bàn bạc, quyết định và phối hợp tổ chức các chương trình hành động của các giới thanh niên là đối tượng của Hội.

2. Cho ý kiến về nhiệm vụ công tác Hội và phong trào thanh niên hàng năm và nhiệm kỳ; giới thiệu cán bộ Đoàn tham gia các chức vụ chủ chốt của Hội LHTN Việt Nam thành phố.

3. Cùng với Hội xây dựng lực lượng nòng cốt chính trị trong thanh niên, phát hiện nhân tố mới và bồi dưỡng kết nạp vào Đoàn.

4. Chủ tịch Ủy ban Hội Liên hiệp thanh niên thành phố do Ban Thường vụ Thành đoàn giới thiệu, có nhiệm vụ điều hành chỉ đạo công tác Hội, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất để Hội hoạt động có hiệu quả.

### **Điều 13: Đối với Hội Sinh viên Việt Nam thành phố Cần Thơ**

1. Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Thành đoàn có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Hội, đảm bảo vai trò nòng cốt chính trị của tổ chức Đoàn cùng cấp trong tổ chức Hội Sinh viên Việt Nam theo quy định của Điều lệ Hội Sinh viên Việt Nam.

2. Chủ tịch Hội Sinh viên Việt Nam thành phố do Ban Thường vụ Thành đoàn giới thiệu, có nhiệm vụ điều hành, chỉ đạo công tác Hội và chịu sự chỉ đạo trực tiếp từ Ban Thường vụ Thành đoàn Cần Thơ đối với công tác Hội và phong trào sinh viên.

### **Điều 14. Với Hội đồng Đội thành phố**

1. Hội đồng Đội thành phố do Ban Chấp hành Thành đoàn quyết định thành lập là cơ quan vừa tham mưu giúp Đoàn chỉ đạo hướng dẫn công tác Đội, vừa được ủy quyền đại diện cho Đoàn để quan hệ với các cơ quan, đoàn thể về công tác Đội và phong trào thiếu nhi của thành phố.

2. Hội đồng Đội chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Ban Chấp hành Thành đoàn và sự hướng dẫn nghiệp vụ của Hội đồng Đội Trung ương.



3. Nhiệm kỳ của Hội đồng Đội theo nhiệm kỳ của Ban Chấp hành Thành đoàn.

4. Cơ cấu thành viên Hội đồng Đội phải thiết thực, coi trọng chất lượng hiệu quả, bao gồm đại diện Đoàn, ngành Giáo dục, những cá nhân có uy tín trong xã hội, với thiếu nhi; có nhiệt tình và năng lực công tác Đội và công tác thiếu niên, nhi đồng.

5. Chủ tịch Hội đồng Đội thành phố do Ban Thường vụ Thành đoàn giới thiệu, có nhiệm vụ điều hành, chỉ đạo công tác thiếu nhi và quan hệ tốt với các ngành hữu quan.

### **Điều 15. Với các đơn vị trực thuộc Thành đoàn**

1. Các đơn vị trực thuộc Thành đoàn là các đơn vị sự nghiệp có thu, có tư cách pháp nhân, có tài khoản và con dấu riêng; có quyền tự chủ về kinh phí và ban hành quy chế hoạt động của cơ quan, đơn vị theo quy định của Nhà nước và của Đoàn.

2. Ban Chấp hành Thành đoàn ủy quyền cho Bộ phận thường trực, Ban Thường vụ Thành đoàn thành lập, lãnh đạo, quản lý toàn diện các đơn vị sự nghiệp trực thuộc theo hướng dẫn của Trung ương Đoàn, các ngành có liên quan và theo điều 4,5 chương II của quy chế này.

## **Chương VI**

### **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ PHƯƠNG PHÁP CÔNG TÁC**

#### **Điều 16. Nguyên tắc làm việc**

Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Thành đoàn làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ; tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách.

#### **Điều 17. Chế độ hội nghị**

1. Ban Chấp hành Thành đoàn làm việc theo chương trình toàn khóa, hàng năm (khi cần thiết sẽ điều chỉnh bổ sung nội dung cho phù hợp); Hội nghị thường kỳ 06 tháng 01 lần, do Ban Thường vụ triệu tập; hội nghị bất thường khi cần thiết. Hội nghị Ban Chấp hành mở rộng do Ban Thường vụ quyết định.

2. Hội nghị Ban Thường vụ 01 tháng 01 lần và họp bất thường khi cần thiết.

3. Các tổ công tác Ban Chấp hành được thành lập và hoạt động tùy theo yêu cầu nhiệm vụ từng thời gian cụ thể nhằm chuẩn bị các nội dung chuyên đề phục vụ hội nghị Ban Chấp hành, đề xuất những vấn đề liên quan đến hoạt động Đoàn và công tác thanh niên, trình Ban Thường vụ hoặc Ban Chấp hành xem xét quyết định.

4. Tài liệu chính của hội nghị phải gửi trước ít nhất là 3 ngày cho các thành viên dự họp (do Văn phòng Thành đoàn phát hành). Các thành viên được triệu tập phải nghiên cứu chuẩn bị ý kiến trước khi dự họp.

5. Các nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Thành đoàn phải được ít nhất 70% ủy viên Ban Chấp hành Thành đoàn tán thành thì mới có hiệu lực.

6. Đối với những Nghị quyết quan trọng của Ban Chấp hành và Ban Thường vụ thì Thường trực Thành đoàn mở hội nghị cán bộ chủ chốt để triển khai thực hiện. Ngoài ra, các mặt công tác thuộc lĩnh vực nào thì đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ phụ trách lĩnh vực đó chịu trách nhiệm triển khai thực hiện và kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện.

7. Ban Thường vụ có chương trình chỉ đạo điềm, phân công đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ trực tiếp chỉ đạo kiểm tra việc thực hiện và thông báo chung cho toàn hệ thống Đoàn rút kinh nghiệm.

8. Đối với các đồng chí vắng họp phải có đơn xin nghỉ phép, có xác nhận của cấp ủy. Nếu nghỉ quá 02 lần mà không có lý do sẽ hiệp thương để đưa ra khỏi Ban Chấp hành Thành đoàn.

### **Điều 18. Chế độ thông tin, báo cáo**

1. Tại hội nghị định kỳ của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ báo cáo tình hình chung và những công việc đã giải quyết giữa 02 kỳ hội nghị.

2. Định kỳ hàng tháng, sáu tháng, một năm, Văn phòng Thành đoàn có trách nhiệm thông tin báo cáo tình hình chung cho Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ.

3. Quận, huyện đoàn, tương đương và các đơn vị trực thuộc Thành đoàn thường xuyên báo cáo tình hình hàng tháng, 3 tháng đầu năm, 6 tháng đầu năm, 9 tháng đầu năm, cuối năm, giữa nhiệm kỳ, báo cáo chuyên đề, báo cáo nhanh theo yêu cầu của Ban Thường vụ (qua Văn phòng hoặc các Ban chuyên môn Thành đoàn).

**Điều 19. Các Ban Thành đoàn là cơ quan chuyên môn, có trách nhiệm tham mưu, phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành và trực tiếp là Ban Thường vụ. Nhiệm vụ chung là**

1. Tham mưu xây dựng chương trình, kế hoạch của Ban thực hiện các Nghị quyết, chủ trương của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Đoàn cấp trên trình Thường trực hoặc cần thiết trình Ban Thường vụ thảo luận quyết định.

2. Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, kiểm tra và tổng kết các chương trình, kế hoạch công tác của Ban đã được thông qua.

3. Thực hiện tốt chế độ đi cơ sở, nắm tình hình kịp thời báo cáo xin ý kiến Ban Thường vụ, tham mưu cho Ban Thường vụ các báo cáo, kế hoạch chuyên đề công tác được phân công; là cầu nối trong mối quan hệ công tác giữa các đơn vị trực thuộc với Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Thành đoàn.

4. Có trách nhiệm giúp Ban Thường vụ theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các quyết định theo chức trách từng Ban.

## **Chương VII**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 20.** Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành, thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Thành đoàn, Ban Thường vụ quận, huyện Đoàn và tương đương có trách nhiệm thực hiện tốt quy chế này.

**Điều 21.** Căn cứ quy chế này, Bí thư Thành đoàn ban hành quy chế hoạt động của cơ quan Thành đoàn. Các Ban Thành đoàn căn cứ quy chế làm việc của Ban Chấp hành và cơ quan Thành đoàn để xây dựng và chịu trách nhiệm về lề lối làm việc của Ban mình.

**Điều 22.** Ban Tổ chức - kiểm tra chủ trì phối hợp Ủy ban Kiểm tra và Văn phòng Thành đoàn theo dõi, báo cáo việc thực hiện quy chế làm việc của Ban Chấp hành Thành đoàn.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vấn đề chưa phù hợp, Ban Chấp hành Thành đoàn sẽ xem xét quyết định sửa đổi, bổ sung./.

**BCH THÀNH ĐOÀN CẦN THƠ KHÓA X**